

Số: 223/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 19 tháng 01 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Chương trình công tác năm 2017**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Thực hiện Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, kỳ họp thứ 3 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017;

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV tại kỳ họp thứ 3 về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp trong năm 2017;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**Điều 2.**

- Giao Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện chương trình công tác, chủ động chuẩn bị các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo thời gian, chất lượng theo quy định.

- Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành thực hiện chương trình công tác theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh; kiểm tra đôn đốc các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện; phối hợp với các cơ quan được giao nhiệm vụ, thẩm định các văn bản, chuẩn bị hồ sơ tài liệu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (để BC);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để BC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH; VP HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các VP 1,3,4,5,6,7,8,9,10;
- Lưu VT, VP2;

Tùng/CICT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đình Văn Điển**

## **CHƯƠNG TRÌNH**

**Công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình năm 2017**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 19/01/2017  
của UBND tỉnh Ninh Bình)

Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về những giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2017; triển khai các Nghị quyết kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh khóa XIV, đề chủ động trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ, UBND tỉnh xây dựng Chương trình công tác năm 2017 như sau:

### **I. Mục tiêu, nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành năm 2017:**

#### **Mục tiêu tổng quát**

*Đảm bảo tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, coi trọng chất lượng tăng trưởng; tập trung tăng trưởng ngành công nghiệp và dịch vụ; phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ cho doanh nghiệp phát triển; đẩy mạnh xúc tiến thu hút đầu tư; ưu tiên thu hút đối với các dự án công nghệ cao, công nghệ sạch, hiệu quả kinh tế lớn và đầu tư vào lĩnh vực du lịch. Triển khai thực hiện tốt cơ chế quản lý đầu tư, quản lý ngân sách. Tiếp tục thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, chú trọng công tác bảo vệ môi trường, nâng cao đời sống nhân dân. Quản lý tốt quy hoạch, kế hoạch; tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Giữ vững quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường kinh doanh. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, giải quyết tốt đơn thư, khiếu nại, tố cáo. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác điều hành, quản lý nhà nước của chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở.*

#### **Nhiệm vụ chủ yếu**

##### **1. Về phát triển kinh tế:**

Đổi mới, nâng cao nhận thức và hành động theo tinh thần Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ về chuyển đổi cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế toàn tỉnh; đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, đảm bảo tính bền vững; cải thiện môi trường đầu tư, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh; tăng cường hiệu quả công tác quản lý quy hoạch. Đặc biệt là quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, vùng, quy hoạch đất đai, tài nguyên và phát triển đô thị; đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững.

##### **1.1. Về phát triển công nghiệp - xây dựng**

- Thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đến năm 2020; chú trọng triển khai thực hiện kế hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp; phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững; nâng cao chất lượng sản phẩm; khuyến khích thu hút các dự án đầu tư có công

nghệ cao, các lĩnh vực sản xuất sản phẩm có hàm lượng khoa học - công nghệ cao, có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường; nâng cao tỷ lệ nội địa hoá các sản phẩm gia công, lắp ráp; tăng cường thu hút và phát triển công nghiệp phụ trợ.

- Quan tâm, tạo điều kiện mở rộng Nhà máy sản xuất ô tô Thành Công. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; ưu tiên thu hút vốn đầu tư cơ sở hạ tầng khu, cụm công nghiệp và các vùng kinh tế ven biển, vùng đồi núi, vùng khó khăn. Chỉ đạo kịp thời để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các nhà máy sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực hiện có, nhất là các sản phẩm: Xi măng, thép, lắp ráp ô tô, kính nổi...; đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công các nhà máy công nghiệp lớn đang triển khai đầu tư trên địa bàn.

- Sắp xếp kiện toàn mô hình tổ chức các Ban quản lý dự án theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, chống phát sinh nợ đọng.

- Đẩy mạnh việc thực hiện huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư, xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư các dự án sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý phát triển đối với tiểu thủ công nghiệp và làng nghề, gắn với quy hoạch bố trí sản xuất trong xây dựng Nông thôn mới.

### **1.2. Về phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng Nông thôn mới**

- Tập trung đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 24/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa ứng dụng công nghệ cao, hình thức sản xuất tiên tiến, bền vững giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 1111/QĐ-UBND, ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2015-2020.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia Xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; tiếp tục thực hiện Quyết định số 140-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phân công các cơ quan, đơn vị phụ trách và các doanh nghiệp kết nghĩa với các xã có tính chất đặc thù. Đẩy mạnh xây dựng Nông thôn mới theo hướng thực chất, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, giảm nợ xây dựng cơ bản. Mỗi huyện lựa chọn 1 xã đã đạt chuẩn để thực hiện mô hình xã đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu.

- Thực hiện tốt chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị quyết số 13/2015/NQ-HĐND ngày 22/7/2015 của HĐND tỉnh và Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 16/9/2015 của UBND tỉnh; quan tâm thu hút đầu tư vào kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế vùng ven biển Kim Sơn.

- Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp; phát triển công nghiệp chế biến và bảo quản nông sản; phát triển tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, dịch vụ ở nông thôn, gắn với bảo vệ môi trường. Xây dựng và phát triển các vùng chuyên canh quy mô lớn theo hình thức trang trại, gia trại, khu nông nghiệp công nghệ cao, theo hướng sản xuất hàng hóa, kiểm soát chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm; tăng cường gắn kết sản xuất nông sản với công nghiệp chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm; mở rộng diện tích trồng lúa

chất lượng cao, lúa đặc sản; tiếp tục thực hiện sản xuất vụ đông với quy mô phù hợp. Đẩy mạnh thâm canh, mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản, nhất là vùng bãi bồi ven biển Kim Sơn.

### **1.3. Về phát triển các ngành dịch vụ**

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình phát triển các lĩnh vực dịch vụ, nhất là du lịch, trong đó chú trọng xây dựng, thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình; phát huy vai trò Di sản Văn hoá và Thiên nhiên thế giới của Quần thể Danh thắng Tràng An; nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú, đảm bảo an ninh, trật tự, văn minh tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn; tăng cường công tác quản lý, đổi mới cơ chế, chính sách để khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư; ưu tiên nguồn lực xây dựng các công trình trọng điểm để phát huy thế mạnh của lĩnh vực du lịch; phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch kết hợp nghỉ dưỡng, thể thao, giải trí, sinh thái, tâm linh, du lịch cuối tuần, tổ chức sự kiện...

- Mở rộng hợp tác thương mại trên cơ sở tăng cường các mối liên kết vùng, liên vùng; khuyến khích đầu tư phát triển các trung tâm thương mại, mua sắm, siêu thị tổng hợp. Đổi mới mô hình quản lý mạng lưới chợ, đặc biệt là chợ đầu mối. Đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng có giá trị kinh tế cao; kiểm soát chặt chẽ nhập khẩu đối với các mặt hàng không khuyến khích, không phù hợp với quy định của WTO. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 08/10/2012 của UBND tỉnh đối với phát triển trồng, chế biến cói, thêu ren và chế tác đá mỹ nghệ gắn với phát triển các làng nghề truyền thống, phát triển du lịch.

- Phát triển các loại hình dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, đảm bảo yêu cầu phát triển. Khuyến khích đầu tư xây dựng khu dịch vụ tổng hợp tài chính - ngân hàng, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản... Tiếp tục phát triển nhanh, vững chắc; thực hiện đa dạng hoá các loại hình dịch vụ bưu chính, viễn thông... theo hướng nâng cao chất lượng, giảm chi phí.

- Khuyến khích mọi thành phần kinh tế tập trung đổi mới, đầu tư bổ sung, tăng cường các phương tiện vận tải đảm bảo chất lượng; sửa chữa, nâng cấp các cảng, bến bãi đảm bảo nhu cầu vận chuyển.

### **1.4. Về huy động nguồn lực đầu tư**

- Thực hiện các cơ chế khai thác, huy động hiệu quả các nguồn lực của các thành phần kinh tế, đặc biệt là nguồn lực xã hội từ Doanh nghiệp, nhân dân vào sản xuất và xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác đầu tư theo quy định mới của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách. Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 31/CT-TTG ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong quản lý điều hành thu, chi ngân sách. Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch thu ngân sách năm 2017. Tập trung xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, kiểm soát nợ công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Triển khai nghiêm túc cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng lộ trình quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ và kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý đầu tư theo hướng hạn chế tối đa việc phát sinh các dự án bổ sung ngoài kế hoạch; đảm bảo nguồn lực thực hiện các dự án

đúng tiến độ. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư, chuyển đổi hình thức đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng xã hội hoá và hợp tác phát triển; nâng cao hiệu quả đầu tư của các nguồn vốn dân doanh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, nhất là các dự án đầu tư FDI, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và có đóng góp quan trọng đối với nền kinh tế.

### **1.5. Đẩy mạnh công tác đối ngoại**

Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, thực hiện nghiêm túc đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước; tăng cường quảng bá, tuyên truyền về tình hình phát triển kinh tế - xã hội; về tiềm năng thế mạnh, truyền thống lịch sử, văn hoá và con người Ninh Bình với bạn bè quốc tế. Chú trọng mở rộng quan hệ với các tỉnh, thành phố của nước ngoài, các tổ chức quốc tế, đặc biệt là những tỉnh, thành phố đã có quan hệ kết nghĩa chính thức, nhằm tăng cường hợp tác, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường xuất khẩu. Chủ động xây dựng các chương trình, dự án, kêu gọi đầu tư từ nguồn vốn ODA, FDI và kêu gọi tài trợ từ các tổ chức phi Chính phủ (NGOs).

## **2. Về phát triển văn hoá, xã hội**

### **2.1. Về giáo dục - đào tạo và phát triển nguồn nhân lực**

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo Nghị quyết của Tỉnh uỷ; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là trong lĩnh vực hoạch định chính sách ở tất cả các lĩnh vực; từng bước hình thành đội ngũ chuyên gia giỏi của tỉnh; phát triển nguồn nhân lực gắn với thị trường lao động. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển giáo dục toàn diện theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục - Đào tạo và Chiến lược phát triển giáo dục. Xây dựng lộ trình và thực hiện kế hoạch đầu tư các trường trọng điểm chất lượng cao ở các cấp học tại mỗi địa phương; tổ chức tốt đề án quy hoạch mạng lưới trường lớp học, đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện tốt chủ trương xã hội hoá, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư cho giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

### **2.2. Về công tác dân số, y tế và chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân**

Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất và nguồn nhân lực có chất lượng cho y tế cơ sở; tăng cường quản lý công tác y tế dự phòng trên cơ sở thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 46-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới. Chú trọng công tác sắp xếp, cải cách, đơn giản hoá bộ máy quản lý nhà nước về y tế; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách về chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân; khống chế dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác quản lý dược, nâng cao y đức đội ngũ thầy thuốc; tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, mở rộng các dịch vụ y tế trong nhân dân.

### **2.3. Về phát triển văn hoá, thông tin**

Phát huy bản sắc văn hoá của vùng đất và con người Cố đô Hoa Lư; đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Trung ương và Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ đối với việc xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hoá các cấp, phát triển các loại hình nghệ thuật truyền thống. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá trong lĩnh vực văn xã theo tinh thần Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐND ngày 17/4/2012 của HĐND tỉnh. Phát triển phong trào thể dục, thể thao ở cơ sở. Quan tâm nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất đối với lĩnh vực thông tin, phát thanh, truyền hình... Tổ chức tốt các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh trong năm 2017, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

### **2.4. Về an sinh xã hội và giảm nghèo**

Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TW về chính sách xã hội giai đoạn 2016-2020, Kết luận số 23-KL/TW về các vấn đề lương, BHXH, trợ cấp ưu đãi, người có công; tăng cường phối hợp trong quản lý kinh tế - xã hội với quản lý an sinh xã hội; lồng ghép có hiệu quả các giải pháp giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 gắn với xây dựng nông thôn mới; thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách tạo việc làm và các chính sách xã hội. Thực hiện tốt chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực an sinh xã hội và giảm nghèo, nhất là kêu gọi ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

### **2.5. Về khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường**

- Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất và đời sống, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp chế biến và nông nghiệp công nghệ cao. Chủ động bố trí nguồn lực, nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ của tỉnh; chú trọng hỗ trợ thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm, hàng hoá nông sản đặc trưng của tỉnh Ninh Bình. Tích cực xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến vào sản xuất, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường quản lý tài nguyên khoáng sản, đất đai theo hướng tiết kiệm, hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các dự án đầu tư; đẩy mạnh chương trình phát triển bền vững; thực hiện mô hình tăng trưởng xanh, sạch. Quản lý tốt việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật. Quan tâm bảo vệ môi trường khu vực nông thôn, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ theo quy trình trong hoạt động thu gom rác thải, giết mổ gia súc, gia cầm.

### **3. Về quốc phòng, an ninh**

Triển khai hiệu quả Chương trình tăng cường quốc phòng - an ninh. Giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Giáo dục quốc phòng - an ninh trong tình hình mới; tập trung xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, củng cố các công trình quốc phòng, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn công dân nhập ngũ; đảm bảo duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện nghiêm

Chỉ thị số 48/CT-TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới. Tăng cường nắm tình hình hoạt động của tổ chức, cá nhân nước ngoài, hoạt động của các cơ quan, doanh nghiệp, dự án trọng điểm; phòng ngừa đình công. Triển khai có hiệu quả các biện pháp đảm bảo an ninh, chính trị nội bộ. Quản lý chặt chẽ và có đối sách đối với các đối tượng bất mãn, cơ hội chính trị, phản động. Tập trung giải quyết các điểm tranh chấp, khiếu kiện, không để phát sinh phức tạp. Thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng chống tội phạm; tập trung đấu tranh với tội phạm hoạt động mang tính côn đồ, bạo lực; triệt phá các tụ điểm ma túy phức tạp, kiên quyết không để hình thành tội phạm có tổ chức hoạt động lộng hành theo kiểu “xã hội đen”. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội; tăng cường phòng ngừa đấu tranh các vi phạm pháp luật trong hoạt động “tín dụng đen” và kinh doanh dịch vụ cầm đồ; tiếp tục đảm bảo trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc, quán triệt Thông tri số 23 của Tỉnh ủy về xây dựng “Tổ dân phố, thôn, xóm an toàn” là nền tảng gắn kết các mô hình phong trào “An toàn trường học”, “Đảm bảo an ninh, an toàn các khu, điểm du lịch”, “Đảm bảo an ninh, an toàn các khu, cụm công nghiệp, các bệnh viện”, góp phần đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở và xây dựng nông thôn mới.

#### **4. Công tác Tôn giáo, dân tộc**

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức về chính sách tôn giáo của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến mọi thành phần, chức sắc tôn giáo; hướng dẫn, tạo điều kiện để các tôn giáo tổ chức tốt các hoạt động theo quy định của Pháp luật.

- Thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược công tác Dân tộc đến năm 2020 theo Quyết định số 449/QĐ-Ttg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số; giữ vững khối đại đoàn kết dân tộc, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

#### **5. Công tác cải cách hành chính; xây dựng chính quyền; thanh tra, kiểm tra và phòng chống tham nhũng; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác thi đua khen thưởng.**

- Thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Văn bản số 317-CV/TU ngày 13/5/2016 về việc nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ công chức viên chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Văn bản số 444/UBND-VP5 ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tại các cơ quan, đơn vị; thực hiện công tác tự đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính ở các cơ quan nhà nước; triển khai phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; xây dựng chính quyền điện tử. Thực hiện tốt nếp sống văn hóa công sở; tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt Đề án vị trí việc làm; chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 08/6/2015 của UBND tỉnh.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đặc biệt là trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản Nhà nước. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chương trình thực hành, chống lãng phí theo Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 18/5/2015 của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao chất lượng thẩm định văn bản. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án năm 2016 và các năm tiếp theo

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 704/TTg-V.I ngày 18/5/2015 đối với công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao hiệu quả của công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

- Quán triệt và triển khai đầy đủ các nội dung trong Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 7/4/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng; các văn bản về công tác thi, đua khen thưởng của Trung ương, của tỉnh đến mọi tầng lớp nhân dân. Tiếp tục đổi mới chất lượng công tác thi đua, khen thưởng, hướng về cơ sở, người lao động trực tiếp, góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn.

## **II. Những công việc trọng tâm trong các quý:**

Ngoài các nhiệm vụ chung, chỉ đạo xuyên suốt cả năm, trong từng quý, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện những công việc chuyên đề sau:

### **Quý I:**

1. Tập trung chỉ đạo hoàn thiện các nội dung tại Kỳ họp chuyên đề, HĐND tỉnh khóa XIV. Xây dựng Kế hoạch triển khai các Nghị quyết chuyên đề của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh và tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm; chỉ đạo và tổ chức các hoạt động kỷ niệm 25 năm tái lập tỉnh Ninh Bình.

2. Chỉ đạo các hoạt động trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu - 2017 vui tươi, lành mạnh, an toàn và tiết kiệm. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động mừng Xuân, mừng Đảng, Lễ hội Hoa Lư. Tăng cường quản lý nhà nước về các hoạt động du lịch, đẩy mạnh phát triển du lịch nhân dịp Xuân Đinh Dậu. Triển khai các hoạt động đảm bảo an sinh xã hội (chăm sóc người có công, gia đình chính sách, hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo...); đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, trấn áp tội phạm, kiểm chế tai nạn giao thông, kiểm soát, bình ổn giá cả; phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại...;

3. Chỉ đạo thu hoạch vụ Đông, triển khai vụ Xuân 2017; phòng, chống hạn, chống rét, dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi; phòng, chống cháy rừng; tăng cường chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới đúng kế hoạch. Rà soát, kiện toàn các ban chỉ đạo chương trình, dự án, đề án của tỉnh.

4. Tập trung cho công tác quy hoạch theo Kế hoạch; thành lập 03 Ban Quản lý Dự án chuyên ngành; ban hành quy định về phân cấp, ủy quyền về cấp phép quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn tỉnh Ninh Bình đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.



5. Tập trung chỉ đạo công tác xây dựng cơ bản và giải ngân kế hoạch vốn năm 2017, các nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, vốn vay tín dụng Nhà nước, vốn ODA. Đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình trọng điểm; công tác đền bù, giải phóng mặt bằng cho dự án, công trình.

6. Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2017; Quy định cụ thể đầu mối chủ trì, cơ chế phân công phối hợp, điều kiện đảm bảo cho công tác rà soát, hệ thống hóa Văn bản quy phạm pháp luật.

7. Tổ chức Hội nghị sơ kết quý I về tình hình kinh tế - xã hội và triển khai nhiệm vụ quý II năm 2017.

### **Quý II:**

1. Chỉ đạo chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho lúa và cây màu vụ Đông - Xuân 2016-2017; công tác phòng chống hạn, bão lũ; sơ kết vụ Xuân, triển khai sản xuất vụ Hè - Thu và vụ mùa 2017.

2. Tổ chức kiểm tra một số dự án, công trình để tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư của doanh nghiệp trên địa bàn.

3. Tổng kết công tác phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn năm 2016 và triển khai phương án phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn năm 2017.

4. Chỉ đạo tổng kết năm học 2016-2017 và kế hoạch bồi dưỡng giáo viên hè 2017. Tổ chức thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và chuẩn bị cho các kỳ thi năm 2018. Ban hành Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tiếng Anh tỉnh Ninh Bình.

5. Ban hành Quyết định về phê duyệt Kết quả thống kê đất đai năm 2016; Điều chỉnh bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2015-2019; Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa tỉnh Ninh Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

6. Ban hành Quyết định Quy hoạch chung đô thị Gián Khẩu đến năm 2035, đến năm 2050; Quy chế Quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định số 20/2011/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của UBND tỉnh.

7. Kiểm điểm đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, xây dựng nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2017

8. Chuẩn bị các nội dung trình tại kỳ họp giữa năm của HĐND tỉnh.

### **Quý III:**

1. Triển khai sản xuất vụ Hè - Thu và vụ mùa 2017. Tổ chức sơ kết vụ mùa, triển khai vụ Đông - Xuân 2017-2018.

2. Thành lập các đoàn công tác đi kiểm tra thu ngân sách; đôn đốc tiến độ xây dựng cơ bản và giải ngân các nguồn vốn năm 2017.

3. Triển khai các nhiệm vụ 6 tháng cuối năm, các Nghị quyết HĐND tỉnh kỳ họp giữa năm.

4. Tổ chức khai giảng và triển khai nhiệm vụ năm học 2017- 2018; ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.

5. Xây dựng, ban hành Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Ninh Bình.

6. Kiểm điểm đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 3 tháng cuối năm.

#### **Quý IV:**

1. Chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp cuối năm HĐND tỉnh.
2. Tập trung thu hoạch lúa mùa nhanh gọn để triển khai sản xuất vụ Đông. Tổng kết sản xuất vụ Đông - Xuân 2016-2017, triển khai sản xuất vụ Đông - Xuân 2017-2018.
3. Chỉ đạo tiến độ xây dựng cơ bản, điều chỉnh, thanh quyết toán các nguồn vốn năm 2017.
4. Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ.
5. Kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018; hướng dẫn sơ kết học kỳ I, năm học 2017-2018.
6. Rà soát, điều chỉnh các Quy hoạch phát triển ngành đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Ninh Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.
7. Chỉ đạo các đơn vị đánh giá, tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 2017, xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm 2018.
8. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2018; ban hành Kế hoạch định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh năm 2018.
9. Xây dựng Chương trình công tác, Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Chương trình kiểm tra chính sách; quy hoạch, kế hoạch của UBND tỉnh năm 2018.

#### **III. Tổ chức thực hiện:**

1. Căn cứ Chương trình này, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng chương trình công tác của đơn vị mình cho sát thực, đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; chủ động chuẩn bị các nội dung, đăng ký thời gian trình UBND tỉnh (đăng ký vào đầu quý). Trong quá trình tổ chức thực hiện, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đề xuất các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung để báo cáo UBND tỉnh xem xét.

*(Kèm theo Danh mục các Đề án, Kế hoạch, chương trình, nội dung trọng tâm trình UBND tỉnh thông qua trong năm 2017).*

2. Các đồng chí Lãnh đạo UBND tỉnh theo lĩnh vực được phân công, trực tiếp chỉ đạo, điều hành các nội dung theo Chương trình công tác đã đề ra.

3. Giao Văn phòng UBND tỉnh giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành theo Chương trình công tác; đôn đốc các đơn vị trong quá trình thực hiện, đồng thời sắp xếp lịch để UBND tỉnh đi kiểm tra tại cơ sở; phối hợp với các cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm định các văn bản; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, trình UBND tỉnh thông qua theo Quy chế làm việc. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đình Văn Điền**



**DANH MỤC DỰ KIẾN ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH,  
NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2017**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 273 /QĐ-UBND ngày 19 /01/2017 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Chỉ đạo thực hiện	Thời gian hoàn thành	Loại văn bản	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực kinh tế</b>					
1	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ KT-XH 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ phát triển KT-XH 6 tháng cuối năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chủ tịch	Tháng 6	Báo cáo HĐND tỉnh	
2	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ KT-XH năm 2017, nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chủ tịch	Tháng 11	Báo cáo HĐND tỉnh	
3	Quyết định về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chủ tịch	Tháng 12	Quyết định	
4	Báo cáo tình hình đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2017, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chủ tịch	Tháng 6	Báo cáo HĐND tỉnh	
5	Báo cáo tình hình đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước năm 2017, kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chủ tịch	Tháng 12	Báo cáo HĐND tỉnh	
6	Phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2016 -2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chủ tịch	Tháng 2	Tờ trình HĐND tỉnh	
7	Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016-2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chủ tịch	Tháng 2	Tờ trình HĐND tỉnh	
8	Ban hành Quyết định về Quy định một số điểm về điều hành dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 2	Quyết định	
9	Kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm, giai đoạn 2017 - 2019	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 2	Tờ trình HĐND tỉnh	
10	Kế hoạch tài chính ngân sách 5 năm, giai đoạn 2017-2021	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 2	Tờ trình HĐND tỉnh	
11	Công bố công khai Quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2016	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 2	Quyết định	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Chỉ đạo thực hiện	Thời gian hoàn thành	Loại văn bản	Ghi chú
12	Công bố công khai Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 2	Quyết định	
13	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 6	Báo cáo HĐND tỉnh	
14	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2017 và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 11	Báo cáo HĐND tỉnh	
15	Quy định về điều hành dự toán ngân sách Nhà nước tỉnh Ninh Bình năm 2017	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 01	Quyết định	
16	Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2018	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 6	Tờ trình HĐND tỉnh	
17	Quyết toán thu chi ngân sách năm 2017	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 10	Tờ trình HĐND tỉnh	
18	Báo cáo tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh và quỹ dự trữ tài chính của tỉnh năm 2017	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 11	Báo cáo HĐND tỉnh	
19	Báo cáo tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh và quỹ dự trữ tài chính của tỉnh 6 tháng đầu năm 2017	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 6	Báo cáo HĐND tỉnh	
20	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 của Công ty TNHH MTV Bình Minh và công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Ninh Bình	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 6	Quyết định	
21	Phê duyệt và công bố xếp loại doanh nghiệp Nhà nước và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp có vốn Nhà nước	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 6	Quyết định	
22	Phê duyệt quyết toán diện tích và kinh phí cấp bù miễn thu thủy lợi phí năm 2016	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 6	Quyết định	
23	Sửa đổi bổ sung một số khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Năm 2017	Tờ trình HĐND tỉnh	
24	Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý tài chính, ngân sách năm 2017	Sở Tài chính	PCT Đinh Chung Phụng	Quý II	Quyết định	
25	Kế hoạch phát triển kinh tế hàng hóa nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa ứng dụng công nghệ cao, hình thức sản xuất tiên tiến, bền vững đến năm 2020	Sở NN&PTNT	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 3	Kế hoạch	



TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Chỉ đạo thực hiện	Thời gian hoàn thành	Loại văn bản	Ghi chú
26	Phương án phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Ninh Bình năm 2017	Sở NN&PTNT	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 3	Phương án	
27	Hội nghị sơ kết Nghị quyết 15 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch	Sở Du lịch	PCT Đinh Chung Phụng	Quý I	Kế hoạch	
28	Kế hoạch xây dựng Khu du lịch Tam Cốc - Bích Động trở thành điểm sáng về văn minh, văn hóa và an toàn	Sở Du lịch	PCT Đinh Chung Phụng	Quý I	Kế hoạch	
29	Đề án chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác Khu du lịch sinh thái đất ngập nước Vân Long	Sở Du lịch	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 10	Đề án	
30	Đề án về một số cơ chế, chính sách bảo tồn, phát huy giá trị Di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An trong phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020	Sở Du lịch	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 11	Tờ trình HĐND tỉnh	
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ</b>					
1	Đề án đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tiếng Anh tỉnh Ninh Bình	Sở Giáo dục và Đào tạo	PCT Tổng Quang Thìn	Quý II	Đề án	
2	Thông qua Đề án Quy hoạch phát triển hệ thống y tế tỉnh Ninh Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Sở Y tế	PCT Tổng Quang Thìn	Quý II	Tờ trình HĐND tỉnh	
3	Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế, theo Thông tư liên tịch số 51/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015	Sở Y tế	PCT Tổng Quang Thìn	Quý II	Đề án	
4	Kế hoạch phối hợp tổ chức cuộc thi sáng tạo Robot Việt Nam, lần thứ XVI năm 2017	Đài PT-TH	PCT Tổng Quang Thìn	Quý I	Kế hoạch	
5	Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ	Sở Khoa học Công nghệ	PCT Tổng Quang Thìn	Quý IV	Quyết định	
6	Đề án đặt tên đường trên địa bàn phường Yên Bình, thành phố Tam Điệp	Sở Văn hóa - Thể thao	PCT Tổng Quang Thìn	Quý II	Tờ trình HĐND tỉnh	
7	Quy định về cấp phép xây dựng đối với các công trình thu phát sóng thông tin di động trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	PCT Tổng Quang Thìn	Quý II	Quyết định	
8	Quy định về quản lý cấp viễn thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Thông tin và Truyền thông	PCT Tổng Quang Thìn	Quý III	Quyết định	
9	Sửa đổi Đề án 10/ĐA – UBND ngày 18/11/2016 về đào tạo nghề tỉnh Ninh Bình đến năm 2020	Sở Lao động, TB&XH	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 11	Tờ trình HĐND tỉnh	
10.	Đề án giảm nghèo bền vững tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016-2020.	Sở Lao động, TB&XH	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 1	Tờ trình HĐND tỉnh	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Chỉ đạo thực hiện	Thời gian hoàn thành	Loại văn bản	Ghi chú
11	Quy định mức miễn giảm đối với đối tượng tự nguyện tại các cơ sở bảo trợ xã hội.	Sở Lao động, TB&XH	PCT Tổng Quang Thìn	Quý II	Quyết định	
12	Quyết định phê duyệt Quy chế phối hợp quản lý lao động người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh	Sở Lao động, TB&XH	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 3	Quyết định	
13	Kế hoạch triển khai chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Thông tư 09/2016/TTLT-BLĐTBXH ngày 15/6/2016	Sở Lao động, TB&XH	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 3	Quyết định	
14	Đề án Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Ninh Bình đến năm 2020, định hướng đến 2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 11	Tờ trình HĐND tỉnh	
15	Hỗ trợ tăng mức đóng Bảo hiểm Y tế cho học sinh, sinh viên từ 10% lên 20%	Bảo hiểm xã hội	PCT Tổng Quang Thìn	Quý I	Tờ trình HĐND tỉnh	
16	Quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực Bảo hiểm Xã hội, Bảo hiểm Y tế đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh	Bảo hiểm xã hội	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 6	Quyết định	
17	Kế hoạch tổ chức Lễ hội Hoa Lư năm 2017; Kế hoạch kỷ niệm 25 năm tái lập tỉnh Ninh Bình (1/4/1992-1/4/2017)	Sở Văn hóa - Thể thao	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 1	Quyết định	
18	Kế hoạch kỷ niệm 1050 năm thành lập Nhà nước Đại Cồ Việt - Nhà nước Phong kiến Tập quyền Trung ương đầu tiên (968-2018)	Sở Văn hóa - Thể thao	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 4	Quyết định	
19	Kế hoạch phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2017-2021	Sở Văn hóa - Thể thao	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 5	Quyết định	
20	Đề án đặt tên các tuyến đường trên địa bàn thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh	Sở Văn hóa - Thể thao	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 2	Tờ trình HĐND tỉnh	
21	Kế hoạch phát triển Nhà hát chèo Ninh Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.	Sở Văn hóa - Thể thao	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 11	Kế hoạch	
22	Quyết định cổ phần hóa Đoàn Quản lý giao thông số 1, Đoàn Quản lý giao thông số 2	Sở Giao thông - Vận tải	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý IV	Quyết định	
23	Đề án nâng hạng Ban Đăng kiểm Phương tiện Thủy nội địa lên hạng II	Sở Giao thông - Vận tải	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý III	Quyết định	



TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Chỉ đạo thực hiện	Thời gian hoàn thành	Loại văn bản	Ghi chú
27	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 28/7/2014 của Tỉnh ủy Ninh Bình thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước"	Sở Văn hóa - Thể thao	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 2	Quyết định	
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực quy hoạch, đầu tư xây dựng, tài nguyên</b>					
1	Quy hoạch chung Đô thị Gián Khẩu đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Xây dựng	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Tháng 6	Quyết định	
2	Quy định về phân cấp, ủy quyền về cấp phép quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Xây dựng	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý I	Quyết định	
3	Quy định về cấp giấy phép xây dựng; điều chỉnh gia hạn giấy phép xây dựng có thời hạn và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý I	Quyết định	
4	Quy định về quy mô công trình, chiều cao tối đa, thời hạn được phép tồn tại của công trình để làm căn cứ cấp phép xây dựng có thời hạn	Sở Xây dựng	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý I	Quyết định	
5	Quy định phân cấp, thực hiện quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Xây dựng	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý II	Quyết định	
6	Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Ninh Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 12	Quyết định	
7	Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa tỉnh Ninh Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Sở Văn hóa - Thể thao	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 6	Quyết định	
8	Quy hoạch tuyên truyền quảng cáo ngoài trời tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2017-2021	Sở Văn hóa - Thể thao	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 2	Quyết định	
9	Quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn tỉnh Ninh Bình đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	PCT Đinh Chung Phụng	Quý IV	Quyết định	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Chỉ đạo thực hiện	Thời gian hoàn thành	Loại văn bản	Ghi chú
10	Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Ninh Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	PCT Đinh Chung Phụng	Quý IV	Quyết định	
11	Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch phát triển ngành đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	PCT Đinh Chung Phụng	Quý IV	Quyết định	
12	Danh mục các công trình, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh năm 2018	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý IV	Tờ trình HĐND tỉnh	
13	Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện năm 2018	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý IV	Quyết định	
14	Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất trên địa bàn tỉnh năm 2018	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý IV	Tờ trình HĐND tỉnh	
15	Điều chỉnh bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2015-2019	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý II	Quyết định	
16	Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) các huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý IV	Quyết định	
17	Kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2018	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý IV	Quyết định	
18	Phê duyệt Kết quả thống kê đất đai năm 2016	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý II	Quyết định	
19	Quy chế Quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định số 20/2011/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của UBND tỉnh	Sở Công thương	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý II	Quyết định	
20	Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Ninh Bình	Sở Công thương	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý III	Quyết định	
21	Phê duyệt đơn giá sản phẩm công tác bảo dưỡng thường xuyên	Sở Giao thông - Vận tải	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý I	Quyết định	
22	Quy định công tác quản lý bảo trì các tuyến đường tỉnh	Sở Giao thông - Vận tải	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý III	Quyết định	





TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Chỉ đạo thực hiện	Thời gian hoàn thành	Loại văn bản	Ghi chú
	Lập lại trật tự hành lang một số tuyến đường theo Quyết định 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Giao thông - Vận tải	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý III	Quyết định	
24	Điều chỉnh quy hoạch cảng, bến thủy nội địa	Sở Giao thông - Vận tải	PCT Nguyễn Ngọc Thạch	Quý IV	Quyết định	
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực nội chính, tổ chức bộ máy, tư pháp</b>					
1	Tờ trình về việc giao biên chế công chức trong cơ quan HĐND, UBND, các đơn vị sự nghiệp công lập của UBND các cấp trên địa bàn tỉnh và phê duyệt số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi QLNN của tỉnh năm 2018	Sở Nội vụ	Chủ tịch	Quý IV	Tờ trình HĐND tỉnh	
2	Quyết định thay thế Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ công chức, viên chức lao động	Sở Nội vụ	Chủ tịch	Năm 2017	Quyết định	
3	Quyết định thay thế Quyết định số 961/2003/QĐ-UBND ngày 20/5/2003 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển từ chức, miễn nhiệm cán bộ công chức lãnh đạo	Sở Nội vụ	Chủ tịch	Năm 2017	Quyết định	
4	Quyết định thay thế Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 23/10/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức tỉnh Ninh Bình	Sở Nội vụ	Chủ tịch	Năm 2017	Quyết định	
5	Quyết định thành lập 03 Ban Quản lý Dự án chuyên ngành	Sở Nội vụ	Chủ tịch	Quý I	Quyết định	
6	Kế hoạch văn thư, lưu trữ tỉnh Ninh Bình	Sở Nội vụ	PCT Tổng Quang Thìn	Quý I	Quyết định	
7	Công bố chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện năm 2016	Sở Nội vụ	PCT Tổng Quang Thìn	Quý I,II	Quyết định	
8	Công nhận xã an toàn khu, vùng an toàn khu	Sở Nội vụ	PCT Tổng Quang Thìn	Quý II,III	Quyết định	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Chỉ đạo thực hiện	Thời gian hoàn thành	Loại văn bản	Ghi chú
9	Quyết định bãi bỏ Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 02/10/2012 về việc ban hành Quy chế thu, quản lý sử dụng quỹ quốc phòng - an ninh ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh	Bộ CHQS tỉnh	PCT Tổng Quang Thìn	Quý I	Quyết định	
10	Kế hoạch diễn tập quốc phòng - an ninh tại các đơn vị năm 2017	Bộ CHQS tỉnh	PCT Đinh Chung Phụng	Quý I	Quyết định	
11	Đào tạo liên kết trung cấp chuyên ngành quân sự cơ sở với đào tạo trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính	Bộ CHQS tỉnh	PCT Tổng Quang Thìn	Quý I	Quyết định	
12	Tổ chức đi rời mộ liệt sỹ trong nghĩa trang Bệnh viện Quân y 5, Quận khu 3 đến các tỉnh thành phố	Bộ CHQS tỉnh	PCT Tổng Quang Thìn	Quý I	Quyết định	
13	Tổ chức Đại hội Thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang các huyện, thành phố và lực lượng vũ trang tỉnh giai đoạn 2012-2017	Bộ CHQS tỉnh	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 6,7	Kế hoạch	
14	Diễn tập phòng thủ năm 2018 cấp tỉnh và tại 2 huyện, thành phố Yên Mô, Tam Điệp	Bộ CHQS tỉnh	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 12	Quyết định	
15	Danh mục Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Lệnh Quyết định của Chủ tịch nước	Sở Tư Pháp	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 1	Quyết định	
16	Danh mục Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Lệnh Quyết định của Chủ tịch nước	Sở Tư pháp	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 1	Quyết định	
17	Danh mục Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực năm 2016	Sở Tư pháp	PCT Đinh Chung Phụng	Năm 2017	Quyết định	
18	Kế hoạch kiểm tra văn bản trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 2	Quyết định	
19	Quy định cụ thể đầu mối chủ trì, cơ chế phân công phối hợp, điều kiện đảm bảo cho công tác rà soát, hệ thống hóa Văn bản quy phạm pháp luật	Sở Tư pháp	PCT Đinh Chung Phụng	Tháng 3	Quyết định	



ST	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Chỉ đạo thực hiện	Thời gian hoàn thành	Loại văn bản	Ghi chú
20	Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đến năm 2020	Sở Tư pháp	PCT Đinh Chung Phụng	Năm 2017	Quyết định	
21	Kiểm đoàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	Sở Tư pháp	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 1	Quyết định	
22	Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2017	Sở Tư pháp	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 2	Quyết định	
23	Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2017	Sở Tư pháp	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 1	Quyết định	
24	Kế hoạch rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	PCT Tổng Quang Thìn	Tháng 1	Quyết định	
25	Kế hoạch thực hiện công tác quản lý xử phạt vi phạm hành chính và theo dõi thi hành Pháp luật năm 2017	Sở Tư pháp	PCT Đinh Chung Phụng	Quý I	Kế hoạch	
26	Quy chế phối hợp về theo dõi thi hành Pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Tư pháp	PCT Tổng Quang Thìn	Quý III	Quyết định	